

## HỒI THỨ MƯỜI BỐN

## GIẤC MỘNG THỔ SƠN CỦA CON NGƯỜI HÙNG CHÀNH CÁC THẦN HẦN

Tang-Côn thấy đứa con yêu mến của mình bị một thằng con nít xông ngựa đột nhập vào giữa thiên binh vạn mã bắt cóc đem đi một cách dễ dàng, lòng vừa sợ vừa tức. Kế lại thấy Thiết-Mộc-Chân dí dao vào bụng con mình bắt phải lui binh một trăm trượng thì sợ hãi vô cùng, nên riu riu tuôn lời, hạ lệnh truyền cho quân tướng lui ra xa đúng một trăm trượng.

Tuy đứa con trai yêu quý bị bắt, nhưng Tang-Côn vẫn không bỏ cái mộng diệt trừ Thiết-Mộc-Chân, vì cơ hội ngàn năm một thuở mới gặp được như vậy. Tang-Côn ngầm sai các tướng ra lệnh lấy các cỗ xe lớn buộc chặt vào nhau, kết thành từng đoàn trùng trùng điệp điệp vây chặt chân núi.

Thiết-Mộc-Chân ở trên thổ sơn tỏ ý vỗ về khen ngợi Quách-Tĩnh, bắt Quách-Tĩnh hộ vệ bên mình và sai lấy dây trói Đô-Sử lại để làm con tin. Quách-Tĩnh nhất nhất tin theo và rất ngoan ngoãn. Thiết-Mộc-Chân nhìn Quách-Tĩnh với nụ cười sung sướng. Đây là lần đầu tiên, con người sắt máu của đồng hoang mới có một nét vui hồn nhiên trong tình cảm.

Triết-Biệt nhìn Quách-Tĩnh với vẻ tự hào sung sướng.

Sau khi quân đã vây thổ sơn, Tang-Côn phái thêm một đoàn ba tên sứ giả thân hành lên núi đàm phán, đại ý nói nếu Thiết-Mộc-Chân phóng thích Đô-Sử và đầu hàng thì sẽ tha cho khỏi chết.

Nhưng mỗi lần sứ giả của Tang-Côn leo lên đều bị Thiết-Mộc-Chân đuổi xuống, không thềm nói chuyện. Dần dần đến lúc mặt trời lặn, mây mờ sương tỏa bao phủ cả một bãi thảo nguyên. Rồi bốn bề tối đen như mực ! Đêm xuống !

Thiết-Mộc-Chân lo xa, sợ đối phương lợi dụng thời cơ xung kích, nên thân hành phân phát bố trí mọi người những nơi hiểm yếu và căn dặn chú ý canh phòng. Đến nửa đêm chợt có một người mặc đồ trắng, từ dưới núi đứng đỉnh leo lên sườn đồi gọi lớn:

—Ta là Trác-Mộc-Hợp, bạn thiết của Thiết-Mộc-Chân, lên núi nói chuyện với Đại Hãn đây.

Thiết-Mộc-Chân đáp:

—Được ! Mi cứ lên đây, chớ sợ.

Trác-Mộc-Hợp từ từ bước lên thấy Thiết-Mộc-Chân đang đứng sừng sững chờ mình, bèn lạnh chân nhảy phóc tới, quàng tay toan bắt sống.

Vốn đã biết lòng phản phúc của Trác-Mộc-Hợp từ trước nên Thiết-Mộc-Chân đã để ý đề phòng. Nhanh như chớp, Thiết-Mộc-Chân rút gươm ra khỏi vỏ, lăm lăm nơi tay, quát lớn:

—Mày còn đáng mặt là em kết nghĩa với ta nữa ư ? hãy coi chừng lưỡi kiếm này.

Trác-Mộc-Hợp vội thụt tay lại, giả bộ loạng choạng kêu lên ôi như người vừa vấp phải đà, rồi vội vã quỳ xuống đất nói:

—Nghĩa huynh, anh đã mang danh Đại Hãn sao chẳng suy nghĩ xa xôi, nóng nảy vội vàng, lại đem người Mông-Cổ tách rời ra khỏi tục lệ ngàn xưa đấng tột với tiên nhân, làm trái ý nghĩa phụ Vương-Hãn.

Thiết-Mộc-Chân nói:

—À ! Té ra mi đến đây để thuyết khách ! Mi có nhớ câu chuyện bà A-Lan-Khoát-Nhã phu nhân thời xưa chẳng ? Bà có năm người con bất hòa với nhau, bà cho gọi cả năm người đến, nấu thịt dê ướp cho họ ăn, rồi trao cho mỗi người một cái tên bằng gỗ, bảo họ bẻ thử. Người nào bẻ cũng gãy cả. Thấy vậy, bà lấy năm mũi tên khác dồn lại, bảo họ bẻ thì không ai bẻ nổi. Đó là chuyện bà A-Lan-Khoát-Nhã dùng cách dạy con. Chuyện này chắc mi còn nhớ chứ ?

Trác-Mộc-Hợp vẫn quỳ gối đáp khẽ:

—Nếu các anh ngày nay mà cứ chia đất đê e rồi cũng như chuyện bẻ tên đó. Sao chúng ta không đồng tâm hiệp sức với nhau thống nhất lực lượng ?

Thiết-Mộc-Chân trở mắt nhìn Trác-Mộc-Hợp nói:

—Thế thì mi biết điều đấy ! Tại sao mi chẳng vì quyền lợi dân tộc mà bỏ lợi riêng, lại hợp với giặc Kim, manh tâm phản phúc ?

Trác-Mộc-Hợp nói:

—Nước Đại Kim quân nhiều tướng mạnh, binh giáp chặt đường, vàng ngọc đầy kho, nếu chúng ta không cầu cạnh, họ đem quân tiêu diệt, chúng ta liệu có đủ sức chống lại chăng ?

Thiết-Mộc-Chân cười lớn nói:

—Thế mới biết bọn bay hèn kém quá sức, chịu khom lưng uốn gối trước quân thù mà dám gọi mình là kẻ cầm đầu cho dân tộc.

Trác-Mộc-Hợp nói:

—Thế sao nghĩa huynh cũng nhận chức Chiêu-thảo-sứ của Hoàng đế Đại Kim ?

Thiết-Mộc-Chân cười chua chát đáp:

—Mi hiểu lầm rồi ! Việc sắc phong đó là do hảo ý của nó chứ ta nào có xin xỏ. Đó chỉ là giai đoạn mà thôi ! Nhưng ta cũng không ngờ quân Kim mỗi ngày một giảo quyết, tán tận lương tâm, yêu sách đủ điều, quyết vơ vét của cải tài sản dân ta, rồi xen vào nội bộ thúc đồng bọn sanh tâm chia rẽ. Chúng dụng ý làm cho nội bộ chúng ta vì mâu thuẫn mà suy yếu rồi đem quân thu chiếm đất đai, đặt ách nô lệ trên đầu trên cổ dân ta là vừa.

Trác-Mộc-Hợp trầm ngâm một lúc rồi nói:

—Dù sao Vương-Hãn và Tang-Côn cũng chẳng đời nào dám phản bội chúa Kim.

Thiết-Mộc-Chân đỏ mặt, gằn từng tiếng:

—Phản bội ư ? Sao mi dùng đến danh từ ấy ? Đồ ngu ! Còn ý mi thì sao ? Có xem giặc Kim là một ông chủ đáng thờ chăng ?

Trác-Mộc-Hợp nói:

—Ngu đệ chẳng có ý định gì cả, chỉ lại đây với mục đích duy nhất là xin anh đem Đô-Sử trả lại cho Tang-Côn, em bảo đảm Tang-Côn sẽ để cho anh về bản doanh vô sự.

Thiết-Mộc-Chân nói:

—Ta không còn tin được Tang-Côn cũng như ta không còn có thể tin nhà ngươi nữa.

Trác-Mộc-Hợp lại nói:

—Tang-Côn có nói với em rằng: Đô-Sử chết, Tang-Côn có thể để thêm hai ba Đô-Sử khác, còn như Thiết-Mộc-Chân mất đi không bao giờ còn có Thiết-Mộc-Chân thứ hai nữa. Nếu nghĩa huynh nhất định không tha Đô-Sử, ngu đệ e rằng nghĩa huynh khó sống sót trong đêm nay.

Thiết-Mộc-Chân nổi giận trợn mắt, vung gươm giơ lên trời nói:

—Ta thề chịu chết, chẳng bao giờ nhượng bộ đồ phản phúc.

Trác-Mộc-Hợp phần sợ hãi, phần mủi gối, bèn đứng dậy thưa:

—Việc đại huynh đem gia súc chia đều cho binh sĩ để họ làm cửa riêng đã bị các giới Tộc trưởng bất bình cho là hành động phá hoại cổ lệ của tiền nhân, họ ghét đại huynh lắm đấy.

Thiết-Mộc-Chân quát vào tai Trác-Mộc-Hợp:

—Chính sách của ta đã được các chiến sĩ Mông-Cổ hoan nghênh, bọn mi chớ đem lẽ lối công tộc mà trấn áp ta.

Trác-Mộc-Hợp thấy sự thế không xong, nói một câu như đe dọa:

—Được lắm ! Nếu nghĩa huynh cố chấp như thế, rồi đây đừng trách nghĩa đệ sao vô tình.

Thiết-Mộc-Chân không còn dằn nổi cơn giận, thò tay vào túi lấy ra một cái gói, quăng xuống trước mặt Trác-Mộc-Hợp, nói:

—Đây là kỷ vật ba lần kết nghĩa với mày. Nay ta phải nhận rõ nó không còn ý nghĩa gì nữa, vậy ta giao trả để cho mày về, và sáng mai ta sẽ cùng chúng bay một phen sanh tử.

Vừa nói Thiết-Mộc-Chân vừa túm cổ Trác-Mộc-Hợp, dí con dao vào ngực. Trác-Mộc-Hợp sợ quá, nói:

—Anh nỡ giết tôi sao ?

Thiết-Mộc-Chân nói:

—Bây giờ ta với mi không còn tình nghĩa gì cả. Cứ xem nhau như kẻ thù thôi !

Thiết-Mộc-Chân giằng tay một cái, đẩy lui Trác-Mộc-Hợp ra xa.

Trác-Mộc-Hợp cũng thò tay vào túi lấy ra một cái túi nhỏ, có lẽ trong đó đựng lễ vật thề nguyện kết tình huynh đệ thuở xưa, lẳng lẳng quăng đến trước mặt Thiết-Mộc-Chân, rồi lủi thủi xuống núi.

Thiết-Mộc-Chân trừng trừng đôi mắt nhìn theo cho đến lúc Trác-Mộc-Hợp đi khuất bóng, lòng đau như cắt và ngao ngán cho nhân tình thế thái. Thiết-Mộc-Chân có ngờ đâu người em kết nghĩa sanh tử với mình nay chỉ vì bả lợi danh đành tâm phản bạn dứt tình.

Nhìn chiếc túi da của Trác-Mộc-Hợp vừa trao trả, Thiết-Mộc-Chân thấy tủi lòng. Ông ta mở chiếc túi lôi ra nào tên, nào chày đá, nào những đồ chơi trong thời niên thiếu mà Thiết-Mộc-Chân đã tặng cho Trác-Mộc-Hợp làm vật kỷ niệm. Cuốn phim dĩ vãng quay cuồng trong đầu óc vị anh hùng sa mạc với bao nhiêu đắng cay nhục nhã.

Nhưng tình cảnh ấy Mộc-Chân cũng chỉ biết thở dài, chứ còn biết làm sao hơn. Ông ta nghiêng răng cầm con dao vạch đất đào một cái hố, rồi bỏ cả hai chiếc túi kỷ niệm vào đấy, lấp đất lại, chôn vùi một mối tình đã dứt.

Quách-Tĩnh đứng hầu bên cạnh nhìn thấy sự tình lòng rất buồn chán nhất là khi trông thấy vẻ mặt Thiết-Mộc-Chân đau đớn chôn những kỷ vật lúc thiếu thời.

Thật vậy, Thiết-Mộc-Chân đã chôn vào đấy cả một phần nửa tâm hồn mình. Sau khi Thiết-Mộc-Chân đã xúc từng bốc cát cho đầy cái hố và đắp thêm cho nó thành một cái mồi, ông ta phủi tay đứng dậy, nhìn xuống chân núi, thấy Tang-Côn và Trác-Mộc-Hợp đích thân đứng ra điều binh khiển tướng, đánh đá đốt đèn.

Chỉ một lúc cả bãi thảo nguyên mênh mông vô tận đã sáng rực lên như ban ngày, quân sĩ bao vây đông như kiến, cờ xí giáo gươm tua tủa.

Trước sức kiêu hùng của địch quân, Thiết-Mộc-Chân là người đã từng xông tên đụt pháo, xem chinh chiến như trò trẻ con, ấy thế mà cũng phải nao lòng. Thiết-Mộc-Chân quay đầu lại thấy Quách-Tĩnh đang xách gươm lẳng lẳng đứng hầu, ông ta thở dài hỏi:

—Mày có sợ không ? Chú bé tiểu hiệp sĩ ?

Quách-Tĩnh thản nhiên đáp:

—Thưa Đại Hãn, con chẳng sợ gì cả, chỉ nghĩ đến thân mẫu mà thôi.

Thiết-Mộc-Chân neho mắt, vỗ vào đầu Quách-Tĩnh nói:

—Ồ ! Đã là tiểu hiệp sĩ, mà lại còn là một tiểu hiệp sĩ chí hiếu, thật đáng khen.

Dứt lời, Thiết-Mộc-Chân trở về phía chân núi, nơi hiện đang có ánh đèn sáng rực, nói:

—Chúng nó cũng toàn là dũng sĩ, còn bọn ta cũng rất nhiều hảo hán. Chỉ tiếc rằng chúng ta không hợp quần gây sức mạnh cho dân tộc, mà lại sát hại lẫn nhau. Riêng đối với ta dù sao cũng là một điều bất đắc dĩ !

Qua một lúc suy tư, bỗng đôi mắt Thiết-Mộc-Chân sáng rực lên. Ông ta nhìn về phía trời xa, nơi có vài mảnh sao rơi, lấm lắm:

—Ý nguyện ta chỉ muốn làm sao cho dân tộc Mông-Cổ gồm toàn cả thế giới loài người, biến cả thế giới vào một bãi cỏ để cho người Mông-Cổ chúng ta chăn dê, nuôi ngựa mà thôi !

Quách-Tĩnh tuy còn nhỏ, song nghe câu nói của Mộc-Chân vừa rồi, biết Thiết-Mộc-Chân có một chí khí đại viễn, một khí phách anh hùng, không phải chỉ lo cho mũ cao áo dài, không phải chỉ lo cho câu chuyện giữa hai nước, mà là đang tính toán một ước vọng cả hoàn vũ. Lời nói đó đã làm cho Quách-Tĩnh cảm thấy quân sĩ của địch trước mắt Đại Hãn không có nghĩa lý gì. Và ông ta cũng chẳng cần để ý lo lắng. Quách-Tĩnh nói:

—Thưa Đại Hãn ân nhân, chúng ta đã có một gan dạ vĩ đại như thế thì hiện nay quân Tang-Côn đâu có mấy vạn chúng ta cũng thừa sức để đánh bại chúng.

Thiết-Mộc-Chân nghe lời nói danh thép của Quách-Tĩnh lấy làm mừng rỡ, trở mắt nhìn vào mặt Quách-Tĩnh, nói từng tiếng:

—Khá lắm ! Chàng tiểu hiệp sĩ của ta ơi ! Ta sẽ ghi nhận lời nói bất hủ của con đêm nay. Và từ đây ta sẽ coi con như một đứa con đẻ của ta vậy.

Dứt lời, Thiết-Mộc-Chân ôm chầm lấy Quách-Tĩnh vào lòng, đôi mắt đăm chiêu nhìn trời, chẳng biết Thiết-Mộc-Chân đã nghĩ gì, nhưng cử chỉ âu yếm này, Thiết-Mộc-Chân chưa hề có, dấu rằng đối với vợ con.

Một lúc lâu, chân trời hừng sáng, bình minh đã ló dạng. Thế là một đêm hãi hùng đã qua ! Dưới núi, quân binh Tang-Côn vẫn còn vây kín, cứ thỉnh thoảng một hồi tù và báo hiệu lại nổi lên.

Thiết-Mộc-Chân nói với các bộ hạ:

—Cứu binh không đến, kế hoạch hoãn binh không còn hy vọng nữa. Và hôm nay ta liều tử chiến trên ngọn núi đất này.

Nhìn xuống bãi cỏ bao la quân địch như cây rừng, giáp sắt chạm nhau rổn rảng, hình như chùng sắp sửa tấn công.

Thiết-Mộc-Chân vẫn với vẻ mặt thản nhiên, ra lệnh cho ba người con cùng với Quách-Tĩnh và hơn mười tên tùy tùng chia nhau phục ở các mô đá, tay chẳng rời cung, mắt không rời địch.

Qua một hồi chuẩn bị, quân của Tang-Côn chia làm nhiều toán, kéo rốc đến chân núi. Nơi trung quân có một cây cờ vàng, dưới cờ có ba người hùng dũng cỡi ngựa cao, trên hãn là Tang-Côn, bên trái là Trác-Mộc-Hợp, chính giữa là Nhan-Liệt, vị Hoàng tử thứ sáu của Hoàng đế nước Kim.

Hoàng-Nhan-Liệt đầu đội kim khôi, mình mặc kim giáp, uy nghi như một tướng soái, nhìn lên sườn núi hét lớn:

—Thiết-Mộc-Chân ! Mi nỡ lòng nào phản bội nước Kim ?

Người con cả của Thiết-Mộc-Chân là Truật-Xích, rút tên nhắm vào Nhan-Liệt bắn một phát, tên bay vun vút ! Bỗng thấy từ phía sau, một bàn tay nhô tới trước bụng Nhan-Liệt bắt lấy mũi tên. Người đó trông rất lanh lẹ và khỏe mạnh vô cùng.

Nhan-Liệt ra lệnh:

—Hãy cứu lấy Đô-Sử trước đã rồi sẽ bắt Thiết-Mộc-Chân sau.

Bốn người lạ mặt từ phía sau lưng Nhan-Liệt «dạ» lên một tiếng. Rồi bốn con ngựa cất vó vượt tới phi nhanh lên núi.

Quách-Tĩnh nhìn lối phi thân của bốn người nầy, thất kinh lảo bầm:

—Lạ thật, cứ như thuật «khinh thân» nầy thì họ phải là những kẻ trong giới võ lâm Trung-Quốc chứ đâu phải là những trang võ tướng thường tình trong đoàn quân Hoàng-Nhan-Liệt.

Chỉ nháy mắt, bốn người đó đã đến sườn đồi. Bát-Nhĩ-Truật và Triết-Biệt là hai tay thần tiễn của xứ Mông-Cổ dùng phép liên châu bắn ra như mưa. Nhưng tên bay ra bao nhiêu đều bị bọn này gạt ra đực hết.

Quách-Tĩnh lo lắng bụng bảo dạ: “Bọn ta tuy là những dũng tướng nhưng cự sao cho lại những tay cao thủ giang hồ ! Biết làm sao bây giờ ?”

Vừa lúc đó, một thiếu niên áo đen đã xông đến. Oa-Khoát-Đài liền vung đao chém xả xuống, thê đao rất lợi hại. Tuy nhiên, thiếu niên áo đen chẳng thềm đỡ, vung tay lên trời, một mũi tên trong tay áo bay ra, nhắm thẳng đầu của Oa-Khoát-Đài bắn tới, đồng thời thiếu niên rút đao ngăn, nhắm Oa-Khoát-Đài chém tới.

Trong cơn nguy cấp bỗng nổi lên một tiếng chát chúa, một mũi kiếm từ đâu bay đến đỡ được lưỡi đao của đối phương, cứu Oa-Khoát-Đài thoát nạn. Và lưỡi kiếm đó còn nhắm tay của thiếu niên chém xuống rất mạnh.

Thiếu niên sợ hãi toát mồ hôi, vung tay tránh ra và lùi xuống ba bước, nhìn thấy kẻ chém mình vừa rồi là một anh chàng nhỏ tuổi, mày rậm, mắt tròn, người mập mạp đang đứng chặn ngang trước mặt Oa-Khoát-Đài.

Thiếu niên không ngờ trong tay chân bộ hạ Thiết-Mộc-Chân lại có kẻ bản lĩnh như thế, nên quát hỏi:

—Mày là ai ? Cho ta biết rõ họ tên ?

Chàng nhỏ tuổi ấy chính là Quách-Tĩnh. Quách-Tĩnh thấy đối phương nói bằng tiếng Hán nên chàng cũng đáp bằng tiếng Hán:

—Ta là Quách-Tĩnh đây.

Thiếu niên nói:

—Quách-Tĩnh là thằng nào. Ta chưa nghe ai nói đến bao giờ. Thôi, nếu chịu hàng thì ta tha cho tội chết.

Quách-Tĩnh liếc mắt nhìn một lượt, thấy ba người trong bọn chúng đã lên đến đỉnh núi, đương cùng với Xích-Lão-Ôn và Bát-Nhĩ-Truật cầm đoản đao chém nhau loạn xạ.

Bộ tướng của Tang-Côn đứng nhong nhóng dưới núi, thấy bốn người đã lên được, bèn hò nhau toan kéo lên. Mộc-Hoa-Lê, hổ tướng của Thiết-Mộc-Chân thấy vậy cầm đại đao dí vào bụng Đô-Sử hét lên:



—Nếu thằng nào tiến thêm một bước nữa thì hãy xem đây.

Tang-Côn sợ hãi cho tính mạng đứa con trai mình, liền cúi đầu thưa với Nhan-Liệt:

—Lục Vương gia ! Xin gọi họ trở lại, tôi xin lập mẹo khác. Nếu chiến đấu lúc này e tánh mạng con tôi không còn.

Hoàng-Nhan-Liệt mỉm cười với vẻ tự đắc đáp:

—Người cứ an lòng, chúng chẳng giết đứa con của người đâu.

Tang-Côn và các bộ tốt chẳng ai dám bước tới bước nào nữa chỉ để bốn tên bộ hạ của Nhan-Liệt đánh nhau chan chát với các bộ hạ Thiết-Mộc-Chân mà thôi.

Quách-Tĩnh đánh với thiếu niên, sử dụng trường kiếm rất tinh vi. Kiếm pháp này do Hàn-Tiểu-Oanh truyền dạy, loang loáng như sao băng. Tuy nhiên qua mấy đường kiếm lợi hại đó, Quách-Tĩnh vẫn không làm sao áp đảo thiếu niên ấy được, vì thiếu niên ấy có sức khỏe lại dùng đao nặng, tỏ ra một tay võ nghệ có hạng.

Đôi bên đánh nhau một lúc, Quách-Tĩnh khám phá ra được lối xuất thủ của đối phương, vì Giang-Nam lục quái, thầy của Quách-Tĩnh, ai nấy võ nghệ siêu việt, kiến văn lại rộng rãi, bình nhật vẫn giảng dạy Quách-Tĩnh trước khi gặp địch thủ phải tìm cái sở trường của địch thủ mà chiết giải.

Giờ đây, Quách-Tĩnh thấy tên này đao pháp khá tinh vi cũng na ná với lối đá của mình, mỗi khi vung tay lên nửa chừng là biến chuyển veo veo như gió, chém tả đâm hữu rất lạnh lẽo.

Biết được như thế Quách-Tĩnh lại nhớ đến lời Kha-Trấn-Ác thường bảo: «Mỗi khi đánh ai chỉ nên ghìm người mà đừng để người ghìm mình.» Quách-Tĩnh liền dừng tay kiếm đợi cho đối phương chém tới, liền quy chân phải xuống như một cái cung, co tay trái lấy hết sức đâm trả lại một nhát vô cùng mãnh liệt. Thế kiếm này gọi là «Thập vạn hoàng ma».

Thiếu niên thấy Quách-Tĩnh xuất thủ một đường kiếm rất độc, liền thu đao về để tránh, dè dặt không dám tấn công nữa.

Quách-Tĩnh biết được mình nắm được ưu thế, liền vung kiếm thêm một đường kiếm nữa, mũi kiếm loang loáng đâm mạnh vào đối thủ và biến hóa

phi thường. Đó là thế kiếm chân truyền của «Việt-nữ-kiếm pháp» làm cho đối phương hoa cả đôi mắt.

May sao lúc đó ba người đồng bạn của thiếu niên đã áp đảo được bốn năm bộ hạ của Đại Hãn, thấy bạn mình núng thế liền chuyển vũ khí đến tiếp ứng. Một tên trong bọn cầm giáo dài nói lớn:

—Đại sư ca ! Có đệ trợ chiến đây.

Người thiếu niên đang đánh với Quách-Tĩnh lâu nay vốn tự hào mình là bậc danh tiếng trong giang hồ, được vị đệ lục Hoàng tử nước Kim là Nhan-Liệt đem vàng bạc đến thỉnh về làm bộ hạ thân tùy. Hắn đã từng khoe khoang cái dũng mình trước quan quân nước Kim, nay hắn theo Nhan-Liệt sang xứ Mông-Cổ tính chuyện ly khai hàng ngũ Bắc phương. Vừa mới ra tay buổi đầu, trước mặt hàng vạn người chăm chăm nhìn hắn mà hắn không hạ nổi Quách-Tĩnh thì còn gì là uy danh của hắn nữa.

Hơn nữa, hắn phải chiếm công đồng bọn để ăn nói với thiên hạ. Do đó hắn không muốn ai trợ chiến, bèn khoát tay bảo:

—Khoan, khoan ! Mi cứ đứng mé ngoài mà xem vị đại sư huynh của mi xuất thủ đây này.

Quách-Tĩnh nhân cơ hội địch thủ đang nói chuyện phân tam bèn dùng thế «Khởi phượng đằng giao» chém tới một nhát. Thiếu niên kinh hồn, chùn chân lại, thì tay trái Quách-Tĩnh đã thúc tới một đấm, làm toét cả một vạt áo của đối phương. Tuy không trúng nhưng đòn ấy cũng đã làm cho thiếu niên xấu hổ không ít.

Tên cầm giáo ban nãy toan giúp thiếu niên, bị thiếu niên ngăn cản, tức thế đứng ngoài cười lớn có ý chế nhạo vị đại sư huynh của hắn:

—Chao ôi ! Sao đại sư huynh xuất thủ như thế.

Thiếu niên thẹn mặt, vung đao chém vào Quách-Tĩnh như mưa.

Lúc này, các bộ hạ của Thiết-Mộc-Chân đã nép vào quây quần bảo vệ cho chủ tướng nên ba tên đồng bạn của thiếu niên kia rảnh tay cầm vũ khí đến chỗ Quách-Tĩnh xem vị đại sư huynh của chúng giao đấu. Ba tên ấy, một người cầm giáo dài, một người cầm đôi búa lớn và một người cầm cây roi sắt. Chúng sắp thành hàng dọc đứng nhìn Quách-Tĩnh không chớp mắt.

Qua một lúc giao đấu, thiếu niên thấy tài nghệ Quách-Tĩnh rất lợi hại, lưỡi kiếm của Quách-Tĩnh luôn luôn tìm chỗ hở của đối phương đâm vào, lúc nào cũng loang loáng hào quang, thiếu niên vội nhảy ra ngoài vòng chiến hét lớn:

—Mày là bộ hạ của ai ? Tại sao đến đây mua lấy cái chết ?

Quách-Tĩnh quay ngang lưỡi kiếm nhã nhặn đáp:

—Ta là đệ tử Giang-Nam thất quái ! Vậy quý vị cao danh là gì ?

Thiếu niên thấy Quách-Tĩnh đối xử nhã nhặn lại càng lên mặt tự phụ, liếc mắt nhìn đồng bọn mỉm cười rồi nói với Quách-Tĩnh:

—Tên họ của chúng ta đâu nói với mày cũng vô ích. Mày chỉ là một đứa vô danh tiểu tốt làm gì hiểu nổi bọn ta.

Chưa dứt lời, thiếu niên đã dùng đao bổ xuống ngay đầu Quách-Tĩnh một nhát nhanh như điện.

Quách-Tĩnh đã đề phòng, nghiêng mình tránh thoát, rồi vung kiếm chém lại. Qua một trận giao phong, Quách-Tĩnh nhận thấy tài nghệ đối phương quả có hơn mình, nhưng bảy vị sư phụ của mình đã luyện kiếm pháp cực kỳ biến ảo khiến đối phương phải gớm tay. Bởi vậy, đối phương cũng không thể lấn lên một bước nào.

Quách-Tĩnh lừa thế dùng chiêu «Thám hải đồ long» chém vút qua hai chân của địch thủ một nhát. Thiếu niên thất kinh nhảy vọt lên tránh. Rồi đao qua kiếm lại, hai bên đánh nhau như gió táp mưa gào.

Lúc này, dưới chân núi quân đông đến hơn vài vạn. Tuy nhiên cả hai bên đều không nghĩ đến chuyện đánh nhau mà chỉ chăm chú nhìn vào cặp tiểu hiệp đang tranh tài rất ngoạn mục. Ấy bởi người Mông-Cổ có tinh thần thượng võ. Họ chỉ thích một chơi một, ít khi chịu hòa nhau cậy sức.

Thiếu niên sử dụng đao pháp, cứ chốc chốc đưa mắt nhìn Nhan-Liệt, xem chừng Hoàng-Nhan-Liệt có tán thưởng mình chăng. Và có khi hấn lại liếc nhìn đồng bọn có ý khoe tài ta đây đáng mặt là một vị đại sư ca. Nhưng chiến đấu một hồi lâu, thiếu niên thấy không hạ nổi Quách-Tĩnh, lòng bực tức vô cùng, bèn trở hết thần lực phốt ngang một đao nhắm lưng Quách-Tĩnh bổ xuống.

Quách-Tĩnh xuất thế «Phiên thân thám quả» né mình tránh thoát, nhưng phải vào sát mình thiếu niên. Thiếu niên mừng rỡ, yên trí là sẽ chém chết Quách-Tĩnh như chơi, liền vung tay chém bồi một đao rất nghiệt.

Không ngờ Quách-Tĩnh nội công rất căn bản, chỉ khẽ ngã mình về bên trái, toàn thân đã bắn ra xa hơn một thước. Đoạn Quách-Tĩnh thừa cơ thúc luôn mũi kiếm vào giữa rún đối phương.

Thiếu niên sợ quá, hét lên một tiếng, vút lưỡi đao xuống đất, dồn hết sức mình vào bàn tay, nhắm đốc kiếm của Quách-Tĩnh đánh tới. Lưỡi kiếm của Quách-Tĩnh tung lên, bắn đi xa lắc.

Nhát kiếm vừa rồi của Quách-Tĩnh vì thiếu kinh nghiệm chiến đấu, nếu không đã đâm chết đối phương rồi, Quách-Tĩnh lấy làm tiếc, nhưng cũng may đối phương phải buông đao và sợ sệt, khiến cho Quách-Tĩnh tinh thần thêm hăng hái.

Mất kiếm, Quách-Tĩnh cúi mình nhặt lấy đao của đối phương để sử dụng. Bỗng sau lưng có một luồng gió tạt đến và có tiếng Triết-Biệt gọi Quách-Tĩnh nói:

—Coi chừng sau lưng.

Quách-Tĩnh chẳng dám trở mình, vội cúi rạp xuống dùng đao đâm ngược lại với thế «Nam Sơn đao pháp» do Nam-Hi-Nhân sư phụ gia truyền. Thế này còn kèm theo thế «Yến tử nhập sào», nhưng Quách-Tĩnh không dụng đến, vì vậy ngọn đao đâm không trúng đích. Tuy nhiên, với thế ấy cũng làm cho kẻ đánh lén kinh hồn, phải thu ngọn giáo trở về để chống đỡ.

Thừa cơ hội, Quách-Tĩnh kịp trở mình lại thì thấy người đó là một trong đồng bọn của thiếu niên, vì thấy vị đại ca của chúng thất thế, nên hấn đâm một giáo để trợ chiến. Thấy Quách-Tĩnh sử dụng đao quá tài tình, hấn buột mồm khen:

—A ! Mày võ nghệ cao cường lắm, vũ khí nào cũng sử dụng tinh vi cả.

Dứt lời, hấn múa giáo vun vút xông vào như rồng bay phượng múa.

Địch nhân đã rèn luyện giáo pháp mày hơn hai mươi năm công phu, hơn nữa được vị sư phụ của hấn là một tay tuấn kiệt đứng vào hạng thượng thặng tiền bối trong võ lâm, vì vậy giáo pháp của hấn rất lợi hại.

Quách-Tĩnh cố gắng giao đấu với địch thủ một hồi nhận thấy địch thủ đánh giáo rất tài tình. Tuy nhiên, phải một điều là hình như hấn vội vã, có ý nóng lòng hạ gập Quách-Tĩnh cho được.

Thực vậy, tên sử dụng ngọn giáo này vốn là nhị ca trong bọn. Hấn đã từng khoe khoang với Hoàng-Nhan-Liệt, hấn muốn hạ Quách-Tĩnh lập tức để lấy oai với mọi người và cũng để vị đại sư ca của hấn nể mặt.

Chẳng ngờ đó là một điều tối kỵ trong binh pháp: «Đánh nhau quá vội dùng sức quá nhiều chưa hấn là một kế trường cửu.» Trong võ thuật cũng thế, nếu cố thắng, dốc hết sức mình mà đối phương thủ được, tức là mình đã thua rồi vậy. Lời đó quả không sai, địch nhân đánh một hồi chưa hạ được Quách-Tĩnh mà mồ hôi đã toát ra, tay chân có bể mệt mỏi.

Quách-Tĩnh nhận thấy chỗ sơ hở ấy liền xuất thế «Nam Sơn đao pháp quật khởi» vung đao chém trước đỡ sau, lúc cao lúc thấp, khi lên khi xuống, chỉ thấy ánh đao loang loáng phủ khắp người, làm cho vị nhị sư ca của chúng, tuy sử dụng giáo tài tình cũng phải lúng túng, không còn biết đường đỡ nữa.

Nguyên vì Quách-Tĩnh đã được Mã-Ngọc đạo trưởng truyền dạy cho nội công suốt hai năm, nên thân thể cường tráng và dai sức vô cùng. Bởi vậy, càng đánh Quách-Tĩnh càng thêm sức.

Khi thấy đối phương đã xuống nước, ngọn giáo không còn linh động như ban đầu nữa, Quách-Tĩnh thầm nghĩ: “Ta phải trấn áp ngay đối phương lúc này mới được.” Nghĩ vậy, Quách-Tĩnh liền dùng thế «Phân thân thác cốt thủ» túm chặt lấy ngọn giáo, thuận tay chém chát một cái.

Thế này là một thế đoạt vũ khí rất lợi hại, nếu đối phương không buông vội tay ra thì mười đầu ngón tay không còn nguyên vẹn. Bởi vậy, địch nhân khi thấy Quách-Tĩnh túm được ngọn giáo của mình lại thấy một đường đao sáng quắc vút tới, thất kinh, vội thả vũ khí nẩy lùi ra sau một thước.

Tại sao địch nhân là một tay sử dụng thương pháp cực kỳ tinh vi mà Quách-Tĩnh lại đoạt được vũ khí một cách dễ dàng như vậy ? Ấy bởi sự phụ của Quách-Tĩnh là Giang-Nam thất quái người nào võ công cũng siêu việt, đã nhận thấy Dương-Thiết-Tâm là dòng dõi chính tông của Dương-Tái-Hưng mà Dương gia thương pháp là môn bí truyền độc đáo nhất thiên

hạ. Nếu Khưu-Xứ-Cơ tìm được đứa con của Dương-Thiết-Tâm tất nhiên ngoài truyền thụ các món võ công, Khưu-Xứ-Cơ nhất định bắt nó phải luyện thương pháp để nổi dòng. Vì vậy, Nam-Hi-Nhân đã truyền riêng cho «con gà nòi» của mình một môn đao pháp cũng khá bí truyền gọi là «Đơn đao phá thương» để đến ngày đấu sức tại Gia-Hưng Quách-Tĩnh có thể chọi với đồ đệ của Khưu-Xứ-Cơ được. Không ngờ bí quyết ấy chưa kịp đem ra đấu chọi tại Gia-Hưng mà Quách-Tĩnh đã dùng nó tại sa mạc này.

Sau khi đắc thắng, Quách-Tĩnh lấy làm sung sướng và tự hào không thềm truy kích địch nhân theo lối đàn anh kẻ cả. Hấn vung tay trái ném ngọn đao bay vù vù xuống chân núi, tay mặt cầm ngọn giáo cướp được ngang nhiên đứng giữa vòng vây chờ đợi địch thủ, trông oai vệ như một thiên thần.

Trong bọn bốn người, có một người lớn tuổi hơn cả nhưng đứng vào bậc thứ tư, tính nóng nảy, thấy thế gầm lên một tiếng, cầm đôi búa nhảy bổ vào. Quách-Tĩnh lập tức đưa thương ra đón, làm cho kẻ sử dụng búa không thể tiến tới được.

Theo nguyên tắc võ học, thì nếu kẻ nào sử dụng binh khí ngắn mà không tiến sát được vào mình đối phương là không thể thắng nổi.

Quách-Tĩnh sử dụng giáo dài ghìm chặt không cho đối phương đột nhập, thật là một lối thương pháp đã tinh vi vậy.

Nguyên Giang-Nam thất quái để phòng đồ đệ mình sau này đến tỉ thí tại Gia-Hưng, một khi phải dùng giáo dài đánh với họ Dương, nên họ đặc biệt rèn luyện Quách-Tĩnh nghiên cứu môn đó. Trong bảy vị sư phụ, Toàn-Kim-Phát lại dùng móc câu bí pháp thoát thai ở thương pháp cho nên Quách-Tĩnh đã hấp thụ bí quyết đó của vị đệ lục sư phụ đích thân truyền dạy.

Hơn nữa, thời này thuộc triều Tống, quân trung binh khí toàn chuộng giáo dài, như gần đây nhà họ Nhạc chẳng hạn, hết sức được giới võ lâm tôn kính. Đầu đời nhà Tống, danh tướng như Sơn-Hậu-Dương cũng đã nổi tiếng về loại thần thương. Ấy vậy, nay thương pháp của Quách-Tĩnh không ngoài những đòn rút tỉa trong thương pháp chính tông của thời trước.

Tuy nhiên, Quách-Tĩnh cũng phải hết sức cố gắng mới kèm nổi đôi búa của địch thủ. Vì búa cũng là một môn bí pháp gia truyền sâu sắc và cũng lợi hại không kém.

Đánh độ ba hiệp, Quách-Tĩnh mặc dù làm chủ tình hình, nhưng vẫn không sao thắng nổi địch thủ. Thấy thế Quách-Tĩnh sanh ra một kế, giả cách múa thương loạng choạng để lừa địch. Nhưng người cầm búa tỏ ra lợi hại vô cùng, hấn hét lên một tiếng tung hai chiếc búa một lượt chém xuống như thiên lôi giáng hạ. Quách-Tĩnh đưa ngọn thương cản lại, nhưng «cheng» một tiếng chói tai nhức óc, cây thương của Quách-Tĩnh gãy ra làm ba khúc.

Ai nấy đều kinh khủng trở mắt nhìn. Người cầm búa mừng rỡ, thuận tay, nhắm đầu Quách-Tĩnh chém xuống một búa nữa, cố ý kết liễu mạng sống Quách-Tĩnh cho hả giận.

Mất thương, Quách-Tĩnh đã đề phòng, liền mọp xuống đất tránh. Nhưng lúc này Quách-Tĩnh tay không, lấy gì chống với đôi búa khổng lồ của địch ?

Tên cầm búa cười sằng sặc, đắc ý bước đến gần, hai tay đánh một lượt, bổ mạnh vào lưng Quách-Tĩnh.

Bỗng «Bịch» một tiếng, Quách-Tĩnh tung ra một đòn cước. Cả khối thịt khổng lồ của đối phương tung bắn lên trời, rồi rơi «phạch» xuống đất. Một chiếc búa rời ra khỏi tay, bay đến ngay đầu một đồng bạn.

Trong bọn bốn người còn có một người chưa đấu với Quách-Tĩnh nên còn hăng sức, tay cầm roi sắt đánh tạt một cái, chiếc búa của đồng bạn rơi xuống đất. Người đánh búa bị một đòn cước tưởng hấn xấu hổ trốn đi, ai ngờ hấn lại còn căm tức hơn, hai tay cầm một chiếc búa nhảy xổ tới, chém bổ vào Quách-Tĩnh.

Lúc này Quách-Tĩnh tay không vì ngọn thương kia đã gãy làm ba khúc rồi. Tuy thế Quách-Tĩnh không lấy làm bối rối, dùng thế «Đồng tử bái Quan Âm» tay không cước vũ khí, xỉa thẳng vào bụng đối phương.

Người cầm roi thấy vậy, sợ Quách-Tĩnh giật búa của bạn mình, vội cầm roi nhảy bổ vào giáp công Quách-Tĩnh. Thế là hai người cầm vũ khí đánh một kẻ tay không.

Dưới núi, quân sĩ Tang-Côn nhìn rõ quát tháo om sòm.

Nguyên vì người Mông-Cổ tính tình chất phác thật thà, hay kính trọng những tay anh hùng hảo hán. Trước họ thấy bốn người theo lối «xa luân chiến» đánh một người họ đã bất bình, giờ đây thấy hai người cầm vũ khí đánh một tay không, họ không thể chịu nổi nên mới la ó, mặc dù Quách-Tĩnh đang là đối phương của họ.

Bát-Nhĩ-Hốt và Triết-Biệt thấy thế nổi nóng vác đại đao nhảy vào chiến cuộc, nhưng vừa mới ra tay đã bị hai người trong bọn đối phương chặn lại. Hai vị danh tướng Mông-Cổ tuy là những tay kiêu hùng đã từng xông tên đụt pháo, ở giữa hàng vạn quân binh chém tướng đoạt cờ, nhưng làm sao cự cho lại những kẻ trong giang hồ được. Họ có cố gắng lắm thì cũng chỉ trong vài hiệp đã bị đối phương đoạt mất vũ khí ngay.

Quách-Tĩnh đang chống đỡ với bao địch thủ, một trước mặt, một sau lưng, nhưng Quách-Tĩnh vẫn bình tĩnh như thường. Chợt hấn liếc mắt nhìn về phía Bát-Nhĩ-Hốt, thấy Bát-Nhĩ-Hốt sắp lâm nguy, hấn liền vận khí nhảy vọt đến nơi, đánh «đớp» một cái trúng vào lưng tên đại sư cả của chúng.

Người này lanh tay xỉa luôn đao vào cổ tay Quách-Tĩnh, Quách-Tĩnh rụt tay tránh khỏi và đánh một đòn vào mặt tên nhị sư huynh của chúng. Thế là Quách-Tĩnh đã giải cứu cho cả Bát-Nhĩ-Hốt và Triết-Biệt.

Cả bọn bốn người không ai bảo ai nhưng đều nghĩ bụng: “Bọn ta có bốn anh em, xưa nay vang danh trong thiên hạ. Nay hạ không nổi một thằng con nít thì còn mặt mũi nào nhìn thấy khách giang hồ, còn mặt mũi nào ngồi chề chén làm bậc thượng khách trong Vương phủ của Hoàng thái tử nước Kim ?” Nghĩ như thế, mỗi người đều có ý định giết chết Quách-Tĩnh bằng bất cứ giá nào và cũng bất cần đếm xỉa đến dư luận. Họ xông vào một lúc vây đánh Quách-Tĩnh.

Dưới chân núi có tiếng la ó, nhưng bốn tên này cứ giả dò không nghe biết gì cả cứ dùng roi, đao, búa bổ vun vút vào người Quách-Tĩnh một lượt.

Quách-Tĩnh tay không khí giới lại bị một lúc bốn tên cao thủ vây hãm đánh toàn những ngón đòn độc hiểm thì còn biết làm sao chống đỡ nữa.

Bát-Nhĩ-Truật hết sức phẫn nộ, nhưng không dám xông vào tiếp cứu, cầm thanh đao tung vào cho Quách-Tĩnh và quát lớn:

—Tĩnh con ! Cầm lấy đao này.



Nhưng cây đao vừa phóng đến thì «chát» một tiếng, tên cầm roi sắt đã quất một cái chận cây đao rồi xuống đất, không kịp đến chỗ Quách-Tĩnh.

Tên cầm búa thế mạnh như beo, hẳn muốn rửa cái nhục ban nãy nên cố lấy hết sức múa đôi búa xả thân nhào chặt vào hạ bộ của Quách-Tĩnh. Quách-Tĩnh nhảy lên tránh khỏi liền bị trên đầu một nhát đao loáng qua, Quách-Tĩnh lại phải triển mình sang một bên để né.

Đem thân xác tránh né vũ khí một lúc thì Quách-Tĩnh bị một lần roi trúng vào đùi, đau quá không còn đứng vững được nữa. Roi đó quá ác ! May mà Quách-Tĩnh đã luyện nội công đến mức hỏa hầu, nếu không thì bắp đùi đã gãy làm đôi rồi.

Vì bị thương, Quách-Tĩnh ngã ngoài xuống đất. Tên cầm búa thấy vậy mừng cuống lên, cầm búa nhảy tới quyết chặt Quách-Tĩnh ra làm hai khúc.

Trong cơn nguy cấp, Quách-Tĩnh không biết làm sao, liền lăn qua một bên chờ cho lưỡi búa đối phương chém hụt, hẳn thuận tay nắm vào cổ chân tên cầm búa kéo mạnh.

Tên cầm búa mất đà té nằm úp trên người Quách-Tĩnh, và Quách-Tĩnh dùng sức ghì chặt đối phương trên mình. Ba tên trong đồng bọn, thấy bạn mình nằm trên mình Quách-Tĩnh sợ đánh trúng nên rút tay về không dám dùng vũ khí, áp tới dùng tay chân đánh đá.

Mặc cho bọn chúng, Quách-Tĩnh cứ ôm lấy tên cầm búa quay qua quay lại chống đỡ và nghĩ thầm: “Nếu có chết ta cũng bóp nát thằng này ra đã.” Vừa nghĩ, Quách-Tĩnh vừa bóp mạnh vào cổ họng tên cầm búa. Tên này bị nghẹt thở la chẳng ra tiếng.

Triết-Biệt và Bát-Nhĩ-Hốt thấy Quách-Tĩnh đang lâm nguy, vội đánh liều vác đao xông tới.

Tên đại sư ca cầm đao liền ra lệnh cho hai đồng bọn:

—Hai sư đệ hãy ngăn hai thằng già này để ta giết chết tên tiểu tử ấy cho xong.

Dứt lời, hẳn cầm đao nhảy đến nhắm đúng vào mình Quách-Tĩnh chém xuống. Quách-Tĩnh thấy đường đao loáng đến, vội buông xác tên cầm búa,

lăn sang một bên né tránh, rồi đứng phất dậy. Nhưng chân hấn đau quá, không đứng vững nữa, hấn lại lảo đảo ngã xuống.

Tên cầm đao đắc ý, khoa đao chém tới. Lúc này Quách-Tĩnh nhớ ra, quàng tay ra phía sau rút vội chiếc roi da hộ thân, rồi nằm ngửa nhìn trời múa theo thế «Kim long chiến pháp» của vị đệ tam sư phụ Hàn-Bửu-Câu bí truyền. Một khi đã múa roi này đúng theo chiến pháp thì dẫu gió mưa cũng chẳng lọt vào mình.

Nguyên Hàn-Bửu-Câu đệ tam sư phụ trong Giang-Nam Thất quái vì người lùn mà mập nên nghiên cứu lấy một loại vũ khí bằng dây roi gân, dùng đánh vào hạ bộ đối phương rất nên tinh thực.

Hàn-Bửu-Câu truyền cho Quách-Tĩnh lối sử dụng roi này rất lợi hại. Vì vậy tuy nằm dưới đất Quách-Tĩnh có thể múa roi che chở khắp mình, địch thủ không dám lại gần.

Đánh nhau được một lúc, cả bọn bốn người kia không biết làm cách nào để giết được Quách-Tĩnh. Chúng dùng đủ cách, múa đao vung búa, lúc chém đông, lúc chém tây, nhưng ngọn roi của Quách-Tĩnh không bao giờ để cho chúng một kẽ hở.

Tuy vậy, lối sử dụng roi hộ thân cho Quách-Tĩnh cũng chỉ là tạm thời, làm sao có thể trường kỳ đấu chiến với bốn tên cao thủ khỏe mạnh kia.

Trong lúc lâm nguy, may sao dưới núi hàng ngũ của Tang-Côn bỗng nhiên bị động. Rồi có sáu bóng người, một người từ phía Đông chạy đến, một người từ phía Tây vượt sang, đều xông thẳng lên núi. Hai người này vừa chạy vừa quát lên như sấm, chửi bới om sòm.

Tang-Côn và bọn tùy tướng thấy bỗng nhiên có hai người rẽ đoàn quân, chạy lên núi như bay, ngỡ là bộ hạ của Hoàng-Nhan-Liệt chạy đến tiếp tay đồng bọn để bắt Quách-Tĩnh, nên vẫn đứng yên nhìn theo.

Hai người lên đến sườn đồi, bộ hạ của Thiết-Mộc-Chân thấy thế toan dùng tên bắn, nhưng hổ tướng Triết-Biệt tinh mắt, nhận ra đó là Giang-Nam Lục quái, thầy của Quách-Tĩnh. Triết-Biệt mừng rỡ, một mặt hạ lệnh cho bộ hạ chớ bắn, một mặt gọi Quách-Tĩnh nói:

—Quách-Tĩnh ơi ! Sáu vị sư phụ của mi đã đến. May quá !

Lúc đó Quách-Tĩnh đã thấy đầu nặng mắt hoa, chợt nghe tiếng gọi của nghĩa phụ Triết-Biệt báo tin lòng rất phấn khởi, tinh thần hăng hái không thể tả.

Hai người vừa tới, một người là Diêu-thủ-thư-sinh Chu-Thông và một người là Náo-thị-hiệp-ẩn Toàn-Kim-Phát. Họ dùng khinh công đến trước, thấy Quách-Tĩnh, đứa học trò mình bị kẻ lạ mặt xúm đánh đang nằm ngửa dưới đất, lấy làm tức giận.

Toàn-Kim-Phát nhảy vọt đến nơi, lấy cán cân phang một nhát đỡ cả bốn ban binh khí của địch vệt ra một lúc, rồi nói:

—Chớ có hồ đồ mà mất mạng.

Bốn tên đang mải mê trấn áp Quách-Tĩnh, bỗng thấy một người bay đến dùng cán cân đánh tạt một cái mà cả bọn tay chân tê buốt, lấy làm kinh sợ. Không ai bảo ai, cả bọn đều nhảy lui một bước để giữ thế thủ.

Chu-Thông nhảy vào vòng chiến đỡ Quách-Tĩnh dậy. Giữa lúc đó thì Kha-Trấn-Ác cùng ba đại hiệp trong đoàn cũng đến.

Toàn-Kim-Phát quay lại mắng địch nhân:

—Bọn côn đồ không biết xấu hổ, hãy rút đi cho khuất mắt.

Tên đại sư ca cầm đại đao nhìn thấy tình thế thay đổi một cách nhanh chóng và có mùi nguy hiểm. Tuy nhiên, nếu lảng lạng rút lui thì còn mặt mũi nào trước muôn nghìn con mắt đang chăm chăm nhìn hấn, nguy nhất là còn biết ăn nói làm sao với vị đệ lục Hoàng tử nước Kim, trong lúc vị này đã bỏ ra bao nhiêu vàng bạc, nay rượu chè, mai yến tiệc để đãi đằng chúng. Buộc lòng tên cầm đầu phải hùng hổ, bước tới chữa thẹn bằng câu nói:

—Chư vị có phải là sáu vị đại hiệp đất Giang-Nam chăng ?

Chu-Thông cười ha hả đáp:

—Đúng vậy ! Còn bốn vị là ai xin cho biết cao danh ?

Tên cầm đầu trong bọn đáp:

—Bọn tôi toàn là đệ tử của Quý-môn-Long-vương đó !

Trước khi hỏi danh tánh, Kha-Trấn-Ác và Chu-Thông nhận định rằng cả bọn mà vây đánh một mình Quách-Tĩnh thì chắc chúng là bọn vô danh tiểu tốt, chứ những cao thủ trong giang hồ chẳng bao giờ có cử chỉ hèn hạ như thế. Nhưng khi nghe chúng xưng là đệ tử của Quái vật Quỷ-long-vương thì Kha-Trấn-Ác và Chu-Thông lại hết sức kinh ngạc. Vì chúng là những tay giang hồ cự phách bản lãnh phi thường tiếng đồn khắp chốn, tại sao chúng lại đến đây làm gì và cậy đông hiếp yếu một cách đê hèn như thế. Kha-Trấn-Ác nghe chúng xưng tông tích, mím môi cười, nói:

—Kẻ mù này tuy không trông thấy rõ nhưng cũng được nghe Quỷ-môn-Long-Vương là một môn phái có kỹ thuật siêu phàm, hành vi thượng cách, không ngờ rằng môn hạ của ông ta lại đê hèn cặn bã như vậy.

Tên cầm búa bị Quách-Tĩnh bóp cổ ban nãy có tánh nóng, nghe Kha-Trấn-Ác nhiếc mình, cả giận xông đến nói:

—Mi bảo ai là kẻ hèn hạ cặn bã ? Đây, ta giới thiệu cho mi rõ danh tánh.

Dứt lời, hấn trở tay vào từng người trong bọn, giới thiệu:

—Đây là đại sư huynh của chúng ta tên là Trầm-Thanh-Cương có biệt hiệu là Đoạn-hồn-đao. Còn đây là đệ nhị sư huynh của ta, đánh giáo rất tài tên gọi Ngô-Thanh-Liệt có biệt hiệu là truy mệnh thương. Còn đây là đệ tam sư huynh của ta sử dụng cây roi quỷ khiếp thần sâu, tên gọi là Mã-Thanh-Hùng, có biệt hiệu là Đoạn-hồn-chiên. Còn ta đây vẫn quen với cặp búa đồng tên Tiên-Thanh-Kiện, người đời suy tôn là Táng-môn-phủ. Đó, bọn ta danh hiệu như thế, uy chấn thiên hạ sao mi dám bảo là cặn bã ?

Kha-Trấn-Ác nghiêm mặt nói:

—Thế ra bọn mi là bốn con quỷ trên sông Hoàng-Hà, đã có nhiều hành động trong giang hồ được người đời liệt vào hạng hữu danh đó sao ? Thế chúng bay nhắm mắt làm liều, không kể đến danh dự, xúm nhau áp bức một đứa học trò bé nhỏ của ta lúc trong tay nó không được một tấc sắt ?

Ngô-Thanh-Liệt vênh mặt cãi lại:

—Mi chớ chê chúng ta cậy đông hiếp yếu ! Đây có vô số người Mông-Cổ giúp sức cho nó !

Tiên-Thanh-Kiện đứng mé bên hỏi nhỏ Mã-Thanh-Hùng:

—Tam sư ca ! Thăng vừa đui vừa què đó tên là gì nhỉ ? Nó vào loại người nào mà ăn nói hách dịch như vậy ?

Tuy hẳn nói rất nhỏ, nhưng tai Kha-Trấn-Ác rất thính. Ông ta nghe được hơi giận bốc lên, thích một nạng đến bên chúng, rồi thuận tay tóm cổ lấy từng đứa quăng xuống chân núi như quăng những đùm giẻ.

Cả đám đông binh sĩ trông thấy đều kinh hoàng la ó lên dậy núi.

Bọn Hoàng-Hà-tứ-quỷ mặt mũi dính đầy đất cát, quần áo lem luốc, mình mẩy sưng húp, lấm lét nhìn nhau, rồi lủi vùi vào đám đông người lẩn tránh.

Cũng lúc đó, về phía Đông, xa xa bụi bốc ngợp trời, hình như hàng vạn binh hùng đua nhau kéo đến. Thế trận của Tang-Côn đã dao động.

Trên ngọn núi, Thiết-Mộc-Chân nhìn thấy đoàn quân kéo đến biết là cứu viện của mình liền đốc sức cho các tùy cận mở đường giải phá trùng vây.

Toán quân của Tang-Côn tuy đông người nhưng là một đoàn quân ô hợp, vì chủ tướng chúng chỉ là một ông Hoàng, nhờ vào thế lực của cha anh, tài hèn sức kém, do đó Thiết-Mộc-Chân có thể phá được dễ dàng.

Thiết-Mộc-Chân liền hạ lệnh đánh thốc xuống đạo binh của Tang-Côn. Thế là Triết-Biệt, Bác-Nhĩ-Truật, Truật-Xích và Sát-Cáp-Đài bốn người thi nhau phi ngựa xung phong xuống núi. Lúc này cứu binh đã đến nhưng còn xa. Mộc-Hoa-Lê ôm chặt lấy Đô-Sử vào lòng, tay dí đoản đao vào bụng hẳn, vừa cho ngựa chạy vừa quát lớn:

—Tránh ra mau, nhường lối cho bọn ta đi, nếu trái lệnh ta hóa kiếp thằng này lập tức.

Tang-Côn thấy các bộ hạ của Nhan-Liệt thua liểng xiểng, toan đốc quân không cho bọn Thiết-Mộc-Chân xuống núi, nhưng khi thấy Mộc-Hoa-Lê ôm chặt Đô-Sử, dí đao vào bụng thì thất kinh, bối rối không biết phải xử trí làm sao. Chớp mắt, cả bọn Thiết-Mộc-Chân đã đổ xô tới trước mặt Tang-Côn. Triết-Biệt khai thần tiễn, nhắm giữa sọ Tang-Côn bắn một phát.

Tang-Côn nghiêng đầu né tránh nhưng không còn kịp nữa, mũi tên cắm vào gò má bên phải đau nhói lên, cả người Tang-Côn lăn xuống ngựa như một khối thịt. Các bộ tướng xúm nhau bảo vệ Tang-Côn, Trác-Mộc-Hợp vội lui về giữa trận, còn Nhan-Liệt cũng vội vàng rút lui. Cả một rừng quân

Đông Bắc thấy chủ soái bị thương, ai nấy cũng tìm nơi bỏ chạy, người ngựa hỗn loạn như nước vỡ bờ.

Lúc này Thiết-Mộc-Chân xung phong phá trận chạy ra, kéo cả đoàn chạy về hướng cứu binh.

Sáu người trong bọn Giang-Nam Lục quái chạy theo. Nam-Sơn-tiểu-tử Nam-Hi-Nhân vốn có sức vóc, nên giành phần ôm Quách-Tĩnh vào lòng, dùng thuật khinh thân phóng đi như tên bắn.

Đoàn người vừa thoát khỏi địch nhân độ vài dặm thì gặp tiểu tướng Đà-Lôi, con trai Thiết-Mộc-Chân, cầm đầu một toán binh ô ạt kéo đến.

Nguyên Đà-Lôi tuy còn nhỏ tuổi, song con người tháo vác, cơ biến. Sau khi được tin thân phụ ngộ nạn, hấn liền tập trung binh tướng để đi cứu ứng.

Các tướng lãnh vì không có binh phù nên không tuân lệnh, Đà-Lôi liền xuất lĩnh vài nghìn thanh niên binh tướng của mình đi theo sáu vị Giang-Nam Lục quái để cứu ứng. Thấy quân mình quá ít, Đà-Lôi liền nảy ra mưu kế dùng nghi binh bảo bộ hạ chặt lấy cành cây buộc sau đuôi ngựa chạy thật nhanh. Bởi vậy, Đà-Lôi chỉ có vài ngàn quân mà trông xa như hàng vạn binh hùng, cát bụi ngất trời, tiếng reo khắp nẻo. Quân Tang-Côn nhìn thấy chưa đánh đã khiếp đởm kinh hồn. Nhờ đó mà Thiết-Mộc-Chân không cần đánh cũng phá được vòng vây của địch.

Gặp đạo quân cứu, đoàn người Thiết-Mộc-Chân họp lại, kéo rốc về đại bản doanh. Nhưng đi được vài dặm thì lại có một đạo quân kéo đến.

Thiết-Mộc-Chân chưa phân định ra sao thì Đà-Lôi đã cho biết đó là đội kỵ mã của Hoa-Tranh Công chúa kéo đến tiếp viện.

Thật vậy, chỉ loáng mắt Hoa-Tranh đã phi ngựa đến. Nhìn thấy thân phụ các tướng lãnh đều bình an vô sự, Hoa-Tranh lấy làm mừng rỡ khoa tay múa chân, miệng hỏi rối rít.

Thiết-Mộc-Chân hiệp binh lại làm một, chia ra làm tiền đội hậu đội, từ từ tiến về đại bản trại.

Hoa-Tranh thấy Quách-Tĩnh bị thương hồi hộp lo lắng, luôn luôn theo sát Nam-Hi-Nhân để săn sóc cho Quách-Tĩnh.

Chiều hôm ấy, Thiết-Mộc-Chân về đến dinh truyền lệnh giết trâu bò mở tiệc khao thưởng quân binh, ông ta lại cho mời Đô-Sử đến, đặt một chiếc ghế cao, mời Đô-Sử ngồi vào đấy và tiếp đãi rất cung kính.

Chúng tướng thấy Thiết-Mộc-Chân đối đãi địch nhân như vậy lấy làm phần nộ. Họ không dám nói tận tai, nhưng vẫn thì thào với nhau:

—Đã tha không giết là may sao lại còn hạ mình trước kẻ địch. Thật là nhục nhã !

Thiết-Mộc-Chân nhìn thái độ các tướng, hiểu ý, nhưng vẫn làm ngơ trịnh trọng đề cao Đô-Sử sai người rót rượu mời tận tay và nói:

—Công tử, tôi đây cùng nghĩa phụ Vương-Hãn và nghĩa huynh Tang-Côn vẫn là một nhà không thù oán. Nay chuyện đã trót xảy ra chắc cũng không phải là do nơi lệnh tôn chủ định. Vậy xin công tử trở về bẩm lại với nghĩa huynh tôi là Đại Hãn xin nhận hết lỗi. Rồi đây tôi sẽ góp nhật lễ vật để đem đến trước mặt nghĩa phụ và nghĩa huynh tôi để tạ lỗi, tôi chỉ ước mong được giữ lấy hòa khí mà cùng nhau bảo vệ cõi bờ.

Đô-Sử mặt ngơ ngác, không hiểu vì đâu Thiết-Mộc-Chân lại biệt đãi mình như thế trong lúc ông cha mình mưu việc phản trắc ? Ban đầu Đô-Sử còn ngờ ngợ, sau thấy Thiết-Mộc-Chân một lòng thành thực, nên rất cảm khoái, thầm nghĩ: “Không ngờ người anh hùng sa mạc đó lại có một độ lượng vô biên như vậy.” Đô-Sử cảm động đến lặng người đi chẳng nói nên lời, cứ một mực vâng vâng dạ dạ mà thôi !

Dưới trướng, các tướng của Thiết-Mộc-Chân thấy thế lao nhao thì thầm:

—Vì đâu mà chủ soái của mình lại sợ cha con Vương-Hãn như sợ cọp vậy ? Thật khó mà hiểu nổi !

Sáng hôm sau, Thiết-Mộc-Chân ra lệnh cho thân tùy chắt vàng đỏ và da rái vào hai cỗ xe, phái mười tên quân khỏe hộ tống Đô-Sử đưa về xứ và dàn quân tiễn chào.

Đô-Sử vui mừng ra mặt, cúi đầu tạ ơn Thiết-Mộc-Chân rồi lên ngựa theo hai xe lễ vật trở về.

Đúng ba ngày sau, Thiết-Mộc-Chân cho triệu tập toàn thể chư tướng, hiểu dụ rằng:

—Bữa nay mới chính thức là lúc ta ra tay, các tướng sĩ chuẩn bị cùng ta đánh úp Vương-Hãn.

Các tướng ngỡ ngẩn, chưa hiểu ra sao. Thiết-Mộc-Chân bèn giải thích:

Hôm nọ, Vương-Hãn quân nhiều tướng mạnh, bọn ta quân ít thế cô, nếu đánh trường giang, quân ta sẽ thảm bại. Do đó, ta lập mưu phóng thích Đô-Sử, đồng thời đem lễ tạ để cho chúng khinh địch, thờ ơ chẳng đề phòng. Nhân kế này, chúng ta kéo rốc quân đến đánh một trận tất nên công, chẳng những đại cuộc về tay ta mà nước Kim cũng phải khiếp vía không dám nhìn ngó đến phương Bắc ta nữa.

Lúc đó các tướng mới hiểu ra, khâm phục Thiết-Mộc-Chân là người đa mưu túc trí.

Ngay đêm đó, trời tối như mực, toàn thể quân lực của Thiết-Mộc-Chân chia làm ba lộ, người ngậm tăm, ngựa bỏ lạc, lên đường nhắm Bắc phương tấn phát.



Nhắc lại Vương-Hãn từ khi Đô-Sử trở về đem theo lễ vật của Thiết-Mộc-Chân tạ lỗi, lấy làm thích ý. Cả doanh trại ai nấy cười lớn cho Thiết-Mộc-Chân vì kinh sợ oai danh nên phải hạ mình chịu nhục.

Wương-Hãn truyền mở tiệc, trên dưới vui vầy, rượu say lúy túy. Hoàng-Nhan-Liệt cũng thế, cùng các bộ hạ cả ngày chuyện trò không ngớt.

Bất đồ, đến đêm thứ ba, đại quân của Thiết-Mộc-Chân thừa lúc tối trời kéo đến, bốn mặt đông như kiến, thành linh đánh úp vào trại.

Cha con Vương-Hãn thất kinh thấy địch quân quá hùng mạnh không biết cách nào chống đỡ nổi. Chỉ phút chốc, Thiết-Mộc-Chân đã làm chủ hoàn toàn tình thế.

Wương-Hãn và Tang-Côn không kịp đem theo gia quyến nhắm hướng Tây một mặt đào tẩu. (Sau bị người Man và người Tây Liêu cầm hờn giết chết.) Còn Đô-Sử thì bị người, ngựa dẫm nát thây. Hoàng-Nhan-Liệt và bọn Hoàng-Hà-tứ-quỷ cố liều chết mới vượt qua được, chạy suốt tháng trường mới về đến Trung-Bộ (thuộc Bắc-Kinh) thoát nạn.



Trác-Mộc-Hợp bị tan hết quân sĩ, chỉ kịp đem theo năm tên thân binh chạy đến địa phận Đường-Nỗ đình lại nghỉ ngơi. Năm tên thân binh đem lòng phản phúc thừa cơ bắt trói Trác-Mộc-Hợp đem trở lại nạp cho Thiết-Mộc-Chân để hòng lập công.

Thấy thế Thiết-Mộc-Chân giận dữ, hét:

—Chúng bây là thân binh mà phản chủ như thế thật đáng tội chết.

Dứt lời, sai bắt năm tên thân binh chém trước mặt Trác-Mộc-Hợp. Đoạn Thiết-Mộc-Chân quay qua hỏi Trác-Mộc-Hợp:

—Chúng ta còn có thể nối lại tình xưa chăng ?

Trác-Mộc-Hợp khóc nức nở, nói:

—Mặc dầu nghĩa huynh độ lượng cao cả, nhưng tiểu đệ còn mặt mũi nào đứng trong đời. Tiểu đệ xin nghĩa huynh cho phép tiểu đệ được chết để đền tội.

Thiết-Mộc-Chân dụ hẩn nét mặt lại một lúc khá lâu, rồi nói:

—Được ! Ta cho mi chết khỏi phải lưu huyết và ta sẽ đem xác mi chôn vào địa phương nơi mà chúng ta đã kết thâm tình từ tấm bé.

Trác-Mộc-Hợp thốn thức, quỳ gối trước mặt Thiết-Mộc-Chân mà lạy. Đoạn phẳng phẳng rảo bước chạy ra khỏi trướng.

Ngày hôm sau, Thiết-Mộc-Chân lại triệu tập toàn thể quân binh tướng sĩ và các bộ tộc trên bờ Nam-Giang, một bờ sông xanh đồng cỏ tươi bát ngát để hiểu dụ.

Lúc này, uy thế của Thiết-Mộc-Chân chấn động khắp nơi, thanh danh vang lừng trong thiên hạ. Các bộ tộc trong xứ đều hướng về bái phục.

Trong đại hội, dân chúng Mông-Cổ đều suy tôn Thiết-Mộc-Chân Đại Hãn là Thành-Cát-Tư-Hãn, lấy nghĩa «sâu rộng như dòng đại dương» vậy.

Thành-Cát-Tư-Hãn ban thưởng cho các tướng sĩ có công, bất cứ lớn nhỏ đều được thụ hưởng gia phong. Riêng Quách-Tĩnh vì phen này lập được công to, nên được phong làm Thiên phu trưởng. Thế là một chàng con trai mới mười tám tuổi đầu đã nghiễm nhiên ngồi ngang hàng với các vị khai quốc công thần xứ Mông-Cổ.

Ban thưởng xong, Thành-Cát-Tư-Hãn mở yến tiệc, từ quan quân đến thứ dân chung vui hỉ hả. Trong tiệc, Thành-Cát-Tư-Hãn hỏi mọi người:

—Hỡi các con ta và các tướng sĩ ! Ta sở dĩ toàn thắng trận này và Tang-Côn đại bại trận này là do những yếu tố căn bản nào ? Ai biết cứ tự do nói ra xem !

Đại tiệc đang ồn ào huyên náo, nghe Thành-Cát-Tư-Hãn hỏi bỗng im bật. Một lúc khá lâu, nơi hàng khai quốc và hàng hổ tướng mới có tiếng xì xào bày tỏ một vài ý kiến.

Đợi cho mọi người đã im bật, Thành-Cát-Tư-Hãn mới lên tiếng:

—Ý kiến của các tướng tuy có một phần đúng song chưa phải hoàn toàn. Theo ta sở dĩ thắng được Tang-Côn vì Tang-Côn có ba điều khuyết điểm như sau:

1. Về chánh sách: họ chủ trương tập hợp tài vật của dân, thu về cho tộc trưởng để tộc trưởng hoàn toàn định đoạt, cho nhiều hưởng nhiều, cho ít hưởng ít, thế là chánh sách bóc lột bất công.
2. Về tinh thần yêu nước: Tang-Côn quá sợ người Kim, cúi đầu tòng phục, đem thân làm trâu ngựa cho ngoại bang, bắt dân khổ cực để mua lấy hư danh, đó là điều điểm nhục giống giòng làm cho dân tình ghét bỏ.
3. Về chánh trị: Điều này thực là quan trọng hơn cả. Tang-Côn để cho quân tướng của Nhan-Liệt, Hoàng tử nước Kim, lẫn lộn vào binh tướng mình để lên mặt hà hiếp, hách dịch. Dân Mông-Cổ ta xưa nay vốn có tinh thần thượng mã làm sao chịu nổi cảnh nhục nhã như thế.

Có ba điều khuyết đó, Tang-Côn nhất định phải thua. Còn về phần ta có một điều khuyết rất lớn.

Các tướng sĩ đưa mắt nhìn nhau chưa hiểu ra sao, Thành-Cát-Tư-Hãn từ từ nói tiếp:

—Quách nhi và Hoa-Tranh đã bày tỏ âm mưu của địch, thế mà ta vì lòng thành tín không chịu nghe theo để suýt cùng các tướng sĩ bỏ mạng. Điều này là một bài học đáng giá. Các con ta phải ghi nhớ lấy, chớ thấy hại nhỏ

mà bỏ qua, chớ thấy lợi nhỏ mà ham. Đó là điều quan hệ cho kẻ nào cầm đầu một dân tộc.

Ngưng một lúc, Thành-Cát-Tư-Hãn lại nói:

—Còn như ưu điểm của ta thì không còn gì đáng kể. Chỉ có một điều mà các con ta cần phải ghi nhớ đời đời là lúc nào cũng phải trọng những tay anh hùng hiệp sĩ, những kẻ vì đời không vị kỷ như các anh hùng Giang-Nam thất quái chẳng hạn. Mai đây, nếu chư vị lục quái bất cứ lúc nào đã mỗi chân hành hiệp trên khắp giang hồ, có lòng đoái tưởng mà nhân du sang lãnh thổ chúng ta, thì các con và chính ta, nếu trời còn để sống, sẽ mở rộng cửa đón rước các anh hùng vị tha đó.

Các tướng sĩ nghe Thành-Cát-Tư-Hãn hiểu dụ, ai nấy đều bái phục, tiếng tung hô «Vạn tuế» vang cả một góc trời.

Qua một lúc khá lâu, Thành-Cát-Tư-Hãn cho vời Quách-Tĩnh đến một bên, ôn tồn nói:

—Quách nhi tiểu hiệp ! Nay ta không biết lấy gì để đền đáp công ơn quá lớn của con. Ta chỉ có một bảo vật, muốn trao tặng cho con và buộc con không được từ chối.

Quách-Tĩnh vội quỳ xuống làm lễ. Thành-Cát-Tư-Hãn vui mừng nói:

—Ta gả Hoa-Tranh cho con, kể từ sớm mai trở đi, con sẽ thành «Kim Dao Phò Mã» của ta.

Chư tướng đều đồng thanh hoan hô một lượt và quây quần quanh Quách-Tĩnh chúc mừng.

Đà-Lôi sung sướng quá, ôm chầm lấy Quách-Tĩnh, reo lên:

—Hoan hô Kim-Đao-Phò-Mã !

Quách-Tĩnh mặt đỏ bừng, đứng lặng thinh không nói nên lời. Lâu nay, Quách-Tĩnh tuy thân mật với Hoa-Tranh, một đóa hoa của bãi cát nghìn trùng, nhưng chỉ coi nhau như anh em ruột một nhà, tuyệt nhiên chưa bao giờ mơ tưởng đến việc tư tình.

Hơn nữa, hàng chục năm qua Quách-Tĩnh phải vùi đầu trong việc rèn luyện võ nghệ, nào có rảnh đâu mà suy nghĩ chuyện đời. Bởi vậy, nay Thành-Cát-Tư-Hãn đột nhiên kén rể, thực là một việc ngoài tưởng tượng

của Quách-Tĩnh. Do đó Quách-Tĩnh ngơ ngác, không biết phải mở miệng nói gì.

Cả tiệc thấy Quách-Tĩnh ngơ ngác thẹn thùng lại càng thích thú, phát lên cười rồ và bưng rượu uống ừng ực.

Sau bữa tiệc vui đó, Quách-Tĩnh vội vàng chạy về lều tìm thân mẫu kể lại chuyện Thành-Cát-Tư-Hãn chiêu tế...

Lý-Bình trầm ngâm một lúc rồi sai Quách-Tĩnh đi mời sáu vị sư phụ đến.

Giang-Nam Lục quái hay tin đến nơi thì Lý-Bình kể lại câu chuyện Quách-Tĩnh kể vừa rồi. Giang-Nam Lục quái tỏ vẻ hân hoan hướng về Lý-Bình chúc mừng.

Lý-Bình thấy Lục quái hài lòng như vậy liền quỳ xuống đất, thở dài suy nghĩ.

Ai nấy đều ngạc nhiên không hiểu ý nghĩ của Lý-Bình ra sao cả. Hàn-Tiểu-Oanh đỡ Lý-Bình dậy hỏi:

—Chị có điều chi xin cứ việc nói ra, hà tất phải thủ lễ như vậy.

Lý-Bình thưa:

—Cháu Tĩnh may mắn được quý vị sư phụ dạy bảo nay cũng đã thành người, ơn này dù mẹ con tôi có báo đáp đến trọn đời cũng chưa gọi rằng đủ. Nhưng nay mẹ con tôi vừa gặp một chuyện thực khó giải quyết nên phải cho cháu đến mời chư vị sư phụ định đoạt.

Đoạn nàng kể lại chuyện xưa, vong phu bà, Quách-Khiếu-Thiên đã trao kiếm với Dương-Thiết-Tâm định việc hôn nhân cho đôi trẻ lúc còn trong bụng. Nay Thành-Cát-Tư-Hãn lại gả Công chúa cho Quách-Tĩnh, nếu Dương thúc thúc sinh hạ con gái mà mình chẳng giữ lời hứa xưa, thì khi thác xuống suối vàng còn mặt mũi nào nhìn thấy chồng và bạn cho đành.

Chu-Thông lên tiếng đáp:

—Thưa chị, điều đó không có gì đáng ngại, vì vị Dương anh hùng kia đã sinh cháu trai, không phải là gái.

Lý-Bình mừng rỡ nói:

—Tại sao quý vị lại rõ được ?

Chu-Thông đáp:

—Vì chúng tôi có một người bạn thiết ở Trung-Nguyên cho người đem thư mà báo tin ấy. Trong thư lại còn yêu cầu chúng tôi đem Quách-Tĩnh về Giang-Nam để cùng đưa con của Dương anh hùng gặp mặt mà nhận nhau làm anh em. Tiện đây chúng tôi cũng thưa trước với chị, xin phép cho cháu về xứ một chuyến.

Lý-Bình vui vẻ nhận lời cùng thương nghị với lục quái gửi Quách-Tĩnh cho lục quái đem theo về xứ hội diện với Dương-Khang con nối dòng của Dương-Thiết-Tâm và mục đích là dò la tung tích kẻ thù Đoàn-Thiên-Đức. Sau đó sẽ tính chuyện thành thân với Hoa-Tranh Công chúa.

Công việc bàn định xong, Quách-Tĩnh vâng lệnh thân mẫu và lục vị sư phụ vào trước xin phép với Thành-Cát-Tư-Hãn.

Thành-Cát-Tư-Hãn tiếp Quách-Tĩnh rất niềm nở, nói:

—Được lắm ! Con nên mạo hiểm về Nam một chuyến xem sao ! Nếu có thể chặt đầu được Tiểu vương đệ lục Thái tử nước Kim Hoàng-Nhan-Liệt, kẻ thù của hai dân tộc đem về đây cho cha, để cha mổ óc nó ra mà uống rượu thì tốt biết bao. Chuyến đi này con muốn đem theo bao nhiêu dũng sĩ, cha sẽ cho họ theo hầu con làm bạn đồng hành.

